

Số: 2079 /TB-ĐHTCM-TS2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn thí sinh cung cấp minh chứng xét tuyển theo các phương thức xét tuyển trình độ đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tài chính - Marketing

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 3037/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 535/QĐ-ĐHTCM ngày 24/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Thông tin tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 2322/QĐ-ĐHTCM ngày 01/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing.

Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026 Trường Đại học Tài chính - Marketing (sau đây gọi tắt là Trường) thông báo về việc hướng dẫn thí sinh cung cấp minh chứng xét tuyển theo các phương thức xét tuyển trình độ đại học chính quy năm 2026 vào Trường Đại học Tài chính - Marketing như sau:

I. Mục đích

Nhà trường tiếp nhận minh chứng về kết quả học tập trung học phổ thông (THPT), các bằng khen/giải thưởng của các kỳ thi, các loại chứng chỉ tiếng Anh để xét hưởng các loại điểm cộng (gồm: điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) của thí sinh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển của từng phương thức xét tuyển theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Trường để tổng hợp và tiến hành quy đổi các loại điểm cộng khi xét tuyển cho thí sinh.

II. Yêu cầu chung đối với thí sinh

Thí sinh đáp ứng điều kiện chung theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, quy chế tuyển sinh và thông tin tuyển sinh của Trường có nguyện vọng xét tuyển phải cung cấp minh chứng xét tuyển theo quy định các phương thức xét tuyển theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Trường trong thời gian quy định (thí sinh không phải nộp bản cứng về Trường).

Thông tin, dữ liệu về kết quả học tập THPT và kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực/đánh giá đầu vào đại học/tốt nghiệp THPT, các loại giấy tờ/bằng khen/chứng chỉ/giải thưởng ... (gọi chung là hồ sơ xét tuyển) lưu trữ/cập nhật trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT của thí sinh sẽ được Trường xét tuyển cho thí sinh dựa trên các yêu cầu, điều kiện quy định theo từng phương thức xét tuyển của Trường. Do vậy, thí sinh phải có trách nhiệm kiểm tra và cung cấp đầy đủ các minh chứng xét tuyển của cá nhân so với quy định phương thức xét tuyển (*xem chi tiết tại mục III dưới đây*) trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT và Hệ thống của Trường.

Thí sinh hoàn tất cung cấp minh chứng theo thông báo này **bắt buộc** phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT trong xét tuyển đợt 1 theo quy định và lịch trình do Bộ GD&ĐT ban hành để được xét tuyển.

Thí sinh khai báo chính xác, trùng khớp với dữ liệu đã đăng ký trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT, chịu hoàn toàn trách nhiệm với các thông tin đã cung cấp.

Trường hợp không cung cấp thông tin trên Hệ thống của Trường nhưng có cung cấp thông tin trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT, minh chứng của thí sinh vẫn được xét tuyển. Trường sẽ sử dụng dữ liệu từ Hệ thống của Bộ GD&ĐT.

III. Các loại minh chứng cần cung cấp trên Hệ thống của Trường

Minh chứng cung cấp theo Thông báo này áp dụng đối với các Phương thức xét tuyển sau:

- Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ) (mã Phương thức xét tuyển: 200).

- Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 (mã Phương thức xét tuyển: 402).

- Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (Kỳ thi V-SAT) năm 2026 (mã Phương thức xét tuyển: 416).

- Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (mã Phương thức xét tuyển: 100).

1. Các loại minh chứng cần chuẩn bị

- Thẻ Căn cước công dân/ Căn cước;

- Học bạ THPT (*toàn bộ học bạ, bao gồm tờ bìa, trang thông tin thí sinh, quá trình học tập tại bậc THPT và tất cả các trang có thể hiện đủ điểm của 6 học kỳ, bao gồm cả trang kết quả học tập cả năm của từng năm học*) hoặc Bảng xác nhận kết quả học tập THPT của từng môn học (*có đủ điểm của 6 học kỳ, kết quả học tập cả năm của từng năm học và quá trình học tập cấp THPT*) do đại diện Ban Giám hiệu trường THPT nơi thí sinh theo học cấp;

- Giấy tờ minh chứng (giải thưởng, chứng nhận) chứng nhận đoạt các giải trong cuộc thi học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, cuộc thi học sinh giỏi, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố (*xem Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo*);

- Chứng chỉ tiếng Anh (*xem Phụ lục 3 kèm theo*);

Thời hạn chứng chỉ tiếng Anh còn hiệu lực tính đến ngày nộp đăng ký trên Hệ thống của Trường.

2. Yêu cầu

- Các loại giấy tờ là bản chụp/scan từ bản chính/bản sao y bản chính.
- Hình chụp Căn cước công dân/ Căn cước phải có đủ mặt trước và mặt sau của thẻ.
- Mỗi loại giấy tờ tương ứng với 01 tệp ảnh chụp hoặc scan (hình ảnh phải rõ nét và đầy đủ thông tin), định dạng file: ".jpg", ".gif", ".png", ".pdf", ".jpeg"; lưu tên tệp theo đúng cú pháp: "Số Căn cước công dân/ Căn cước_Họ tên thí sinh_Tên của loại giấy tờ".
- Thí sinh sử dụng số Căn cước công dân/ Căn cước đã đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2026 để nhập lên Hệ thống đăng ký thông tin xét tuyển của Trường (tức chỉ sử dụng cùng một số Căn cước công dân/ Căn cước).
- Đối với thí sinh học và tốt nghiệp THPT tại nước ngoài, cần có học bạ công chứng dịch thuật và công nhận văn bằng của Sở GD&ĐT.

3. Hình thức cung cấp minh chứng xét tuyển

Thí sinh cung cấp minh chứng xét tuyển theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Trường trong thời gian quy định tại địa chỉ:

<https://dms.ufm.edu.vn>

(Có hướng dẫn đăng ký kèm theo)

Thí sinh không phải nộp bản cứng về Trường.

IV. Lịch trình xét tuyển

TT	Nội dung	Thời gian hoàn thành
1	Thí sinh cung cấp minh chứng xét tuyển theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Trường tại https://dms.ufm.edu.vn	Từ ngày thông báo đến 17 giờ 00 ngày 07/7/2026
2	Thí sinh đăng ký, điều chỉnh (không giới hạn số lần) nguyện vọng xét tuyển chính thức trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT (đây là nguyện vọng chính thức để xét tuyển)	Từ ngày 02/7 đến 17 giờ 00 ngày 14/7/2026
3	Trường xác định, công bố mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển, mức điểm quy đổi tương đương trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT và trang thông tin điện tử của Trường	Trước 17 giờ 00 ngày 10/7/2026
4	Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến theo quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT	Từ ngày 15/7 đến 17 giờ 00 ngày 21/7/2026
5	Trường thông báo thí sinh trúng tuyển đợt 1 (chính thức)	Trước 17 giờ 00 ngày 13/8/2026

TT	Nội dung	Thời gian hoàn thành
6	Thí sinh xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT	17 giờ 00 ngày 21/8/2026

V. Lệ phí tuyển sinh

Khi thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT thì thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

VI. Thông tin liên lạc

Mọi thông tin về tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, việc làm, mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo của Trường, thí sinh xem tại <https://ufm.edu.vn/>, <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/>, hoặc liên lạc:

- Trụ sở chính: Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Tài chính - Marketing; số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở 27 Tân Mỹ: Văn phòng Hỗ trợ người học; Phòng A.207, số 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở Long Trường: Văn phòng Hỗ trợ người học; Phòng LT-C.003, số 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phân hiệu Trường Đại học Tài chính – Marketing tại tỉnh Quảng Ngãi: số 02 Lê Quý Đôn, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Phân hiệu Trường Đại học Tài chính – Marketing tại thành phố Huế: số 286 Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Thượng, thành phố Huế.

Điện thoại: (028) 3772.0406 - 3772.0407 - 3772.0404

Email: dms@ufm.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- HĐTS năm 2026;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, QLĐT.



★ Lê Trung Đạo
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC ĐIỂM THƯỞNG ĐỐI VỚI THÍ SINH
CÓ THÀNH TÍCH NỔI BẬT

(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHTCM-TS2026 ngày tháng 6 năm 2026
của Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026
★ Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Điểm thưởng đối với thí sinh có thành tích tại các kỳ thi quốc gia (Tối đa 3,0 điểm)

STT	Đối tượng	Mức điểm cộng
1	Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển)	Giải Nhất: 3,0 điểm
		Giải Nhì: 2,0 điểm
		Giải Ba: 1,5 điểm

Ghi chú:

- Mức điểm cộng nêu trên được tính theo thang điểm 30.
- Thí sinh đạt nhiều giải sẽ chỉ tính một điểm cộng tương ứng với mức giải cao nhất. Không áp dụng đối với học sinh đạt giải thưởng các kỳ thi Olympic cấp trường/tỉnh/thành phố, kỳ thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính Casio. ✓

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC ĐIỂM XÉT THƯỞNG ĐỐI VỚI THÍ SINH
CÓ THÀNH TÍCH TỐT

(Kèm theo Thông báo số 2079 /TB-ĐHTCM-TS2026 ngày 08 tháng 6 năm 2026
của Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026
Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Điểm xét thưởng đối với thí sinh có thành tích tốt (Tối đa 1,5 điểm)

STT	Đối tượng	Mức điểm cộng
1	Thí sinh đạt giải khuyến khích các kỳ thi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (các môn đoạt giải được cộng điểm là các môn thuộc tổ hợp xét tuyển)	1,0 điểm
2	Thí sinh thuộc các trường chuyên, năng khiếu trực thuộc tỉnh/thành phố/đại học	0,75 điểm
3	Thí sinh đạt danh hiệu “Học sinh Giỏi” trở lên cả 3 năm lớp 10, lớp 11, lớp 12	0,75 điểm

Ghi chú:

- Mức điểm cộng nêu trên được tính theo thang điểm 30.
- Thí sinh đạt nhiều giải sẽ chỉ tính một điểm cộng tương ứng với mức giải cao nhất. Không áp dụng đối với học sinh đạt giải thưởng các kỳ thi Olympic cấp trường/tỉnh/thành phố, kỳ thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính Casio.

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUY ĐỔI ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH
CÔNG VÀO ĐIỂM XÉT TUYỂN

(Kèm theo Thông báo số 2079/TB-ĐHTCM-TS2026 ngày 08 tháng 6 năm 2026
của Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026
Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Điểm khuyến khích do đạt được các chứng chỉ tiếng Anh (Tối đa 1,5 điểm)

Nội dung/Chứng chỉ	Điểm khuyến khích		
	0,5	0,75	1,5
Điểm cộng để tính vào Điểm xét tuyển			
Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (KNLNNVN) (Chứng chỉ VSTEP)	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5, Bậc 6
	4.0-5.5	6.0-8.0	8.5-10
Khung tham chiếu chung Châu Âu (CEFR)	B1	B2	C1, C2
TOEFL iBT	45	46-93	94-120
TOEFL ITP	450-499	500-626	627-677
TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179	Nghe: ≥ 490 Đọc: ≥ 455 Nói: ≥ 180 Viết: ≥ 180
IELTS (Academic)	5.0	5.5-6.5	7.0-9.0
Cambridge Assessment English – Linguaskill/Preliminary/ Business Preliminary	140-159	160-179	≥ 180
	B1	B2	C1, C2
Aptis ESOL International Certificate	B1	B2	C1, C2
Pearson English International Certificate (PEIC)	Level 2	Level 3	Level 4, 5
Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	43-58	59-75	76-90
SAT (Scholastic Assessment Test/Scholastic Aptitude Test)	1200-1290	1300-1390	≥ 1400

Ghi chú:

- Đối với chứng chỉ TOEFL iBT: không áp dụng chứng chỉ TOEFL iBT Home Edition.
- Mức điểm khuyến khích nêu trên được tính theo thang điểm 30. ✓

